

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14/2019/HSST
Ngày: 22/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Xuân Quang.
2. Bà Phạm Thị Sinh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan – **Thư ký** Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Ông Nông Văn Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/HSST ngày 11/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30 tháng 5 năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường và chỗ ở: Tổ 2, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; con ông Lê Quang L và bà Đoàn Thị L1; có vợ là Lưu Thị H (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2007); tiền án: không; tiền sự: 01 (ngày 03/01/2018 bị chủ tịch UBND phường Đ, thành phố Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xô sát đánh nhau); nhân thân: Ngày 12/5/2008 bị Công an phường S, thị xã Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; tại bản án số 60/2011/HSST ngày 27/9/2011 của Tòa án nhân dân thị xã B đã xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2018 đến ngày 17/12/2018 và bị tạm giam từ ngày ngày 01/3/2019 đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Đoàn Thị L1, sinh năm 1950.

Trú tại: Tổ 2, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14/12/2018, tại khu vực tổ 5, phường Đ, thành phố B, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Bắc Kạn đã bắt quả tang Lê Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đằng trước bên phải Th đang mặc 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 02 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen xám, biển kiểm soát 97F9-31xx và chìa khóa xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng.

Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn Th tại tổ 2, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn và đã thu giữ trong đệm, trên giường ngủ của Th 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa cục chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu K; 01 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng; 04 mảnh giấy lịch một mặt màu trắng, có kích thước 2,5cm x 2,5cm.

Lê Văn Th khai nhận: Khoảng cuối tháng 11 năm 2018, Th một mình đi bộ ra khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Kạn thuộc tổ 9B, phường Đ, thành phố Bắc Kạn mua 01 gói ma túy loại Heroine với một người đàn ông không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Th đem về cất giấu dưới đệm trên giường ngủ của mình tại nhà thuộc tổ 2, phường S, thành phố B và không cho ai biết. Đến khoảng 12 giờ ngày 14/12/2018, Th lấy gói ma túy đã mua ra và trích một phần rồi gói vào giấy thành 02 gói nhỏ, cất giấu trong túi quần để đem đi sử dụng cho bản thân, phần còn lại Th tiếp tục cất giấu dưới đệm. Sau đó Th đem 02 gói ma túy vừa trích ra đi đến khu vực Nhà thi đấu tỉnh Bắc Kạn thuộc tổ 5, phường Đ, thành phố B, mục đích để tìm chỗ sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy nói trên. Đối với 02 gói chất bột màu trắng cơ quan điều tra đã thu giữ trên người trong quá trình bắt quả tang và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa cục chất bột màu trắng cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình khám xét tại nhà là ma túy loại Heroine của Lê Văn Th, tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tiến hành cân riêng số chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn Th, cụ thể:

- Số chất bột trong phong bì T1 có khối lượng 0,18 gam, niêm phong vào phong bì A1, phong bì và giấy gói cũ niêm phong vào phong bì A2;

- Số chất bột trong phong bì K có khối lượng 1,33 gam, niêm phong vào phong bì A3, phong bì và túi nilon cũ niêm phong vào phong bì A4;

Tại kết luận giám định số 05/KTHS-MT ngày 18/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Kạn đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,180 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 1,330 gam.

Như vậy, số ma túy loại heroine Lê Văn Th tàng trữ có tổng khối lượng là 1,51gam.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTPBK ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Lê Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T05; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A4; 03 xi lanh nhựa và 02 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng; 04 mảnh giấy lịch. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng. Trả lại cho bà Đoàn Thị L1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen xám, biển kiểm soát 97F9-31xx và chìa khóa xe.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Khoảng cuối tháng 11 năm 2018, Lê Văn Th đã mua 01 gói ma túy loại Heroine với một người đàn ông không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), sau đó đem cất giấu dưới đệm trên giường ngủ của mình tại nhà thuộc tổ 2, phường S, thành phố B để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 12 giờ ngày 14/12/2018, Th lấy gói ma túy ra và trích một phần, gói thành 02 gói nhỏ giấu trong túi quần đem đến khu vực Nhà thi đấu tỉnh Bắc Kạn thuộc tổ 5, phường Đ, thành phố B để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có tiền án và có 01 tiền sự. Ngày 03/01/2018 bị chủ tịch UBND phường Đ, thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xô sát đánh nhau. Về nhân thân: Ngày 12/5/2008 bị Công an phường S, thị xã B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; tại bản án số 60/2011/HSST ngày

27/9/2011 của Tòa án nhân dân thị xã B đã xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T05, bên ngoài phong bì có dòng chữ “Vụ Lê Văn Th (1985) tàng trữ trái phép chất ma túy”, 03 chữ ký và 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài có 02 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn và 08 chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A4 bên ngoài có 02 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn và 08 chữ ký của những người tham gia niêm phong; 03 xi lanh và 02 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng; 04 mảnh giấy lịch một mặt màu trắng có kích thước 2,5cm x 2,5cm. Tất cả không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng. Là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen xám, BKS 97B1-31xx đã qua sử dụng, có số khung: 43179Y033339, số máy JC43EO551876 và chìa khóa xe. Qua xác minh thấy chiếc xe là tài sản của bà Đoàn Thị L1 cho bị cáo mượn, việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội bà L1 không biết. Tại phiên tòa, bà L1 đề nghị được nhận lại chiếc xe và chìa khóa xe. Hội đồng xét xử thấy, khi bị cáo sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội bà L1 không biết, nay xét đề nghị của bà L1 là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần trả lại chiếc xe, chìa khóa xe cho bà L1.

Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Văn Th, do Th không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 01/3/2019, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/12/2018 đến ngày 17/12/2018.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T05, bên ngoài phong bì có dòng chữ “Vụ Lê Văn Th (1985) tàng trữ trái phép chất ma túy”, 03 chữ ký và 02 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài có 02 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn và 08 chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A4 bên ngoài có 02 dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn và 08 chữ ký của những người tham gia niêm phong; 03 xi lanh và 02 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng; 04 mảnh giấy lịch một mặt màu trắng có kích thước 2,5cm x2,5cm.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Đoàn Thị L1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen xám, BKS 97B1-31xx đã qua sử dụng, có số khung: 43179Y033339, số máy JC43EO551876 và chìa khóa xe.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 12/4/2019 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh ;
- VKSND thành phố;
- Cơ quan **CSDT** Công an thành phố;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Dương